

THẤT PHẬT DƯỢC SƯ

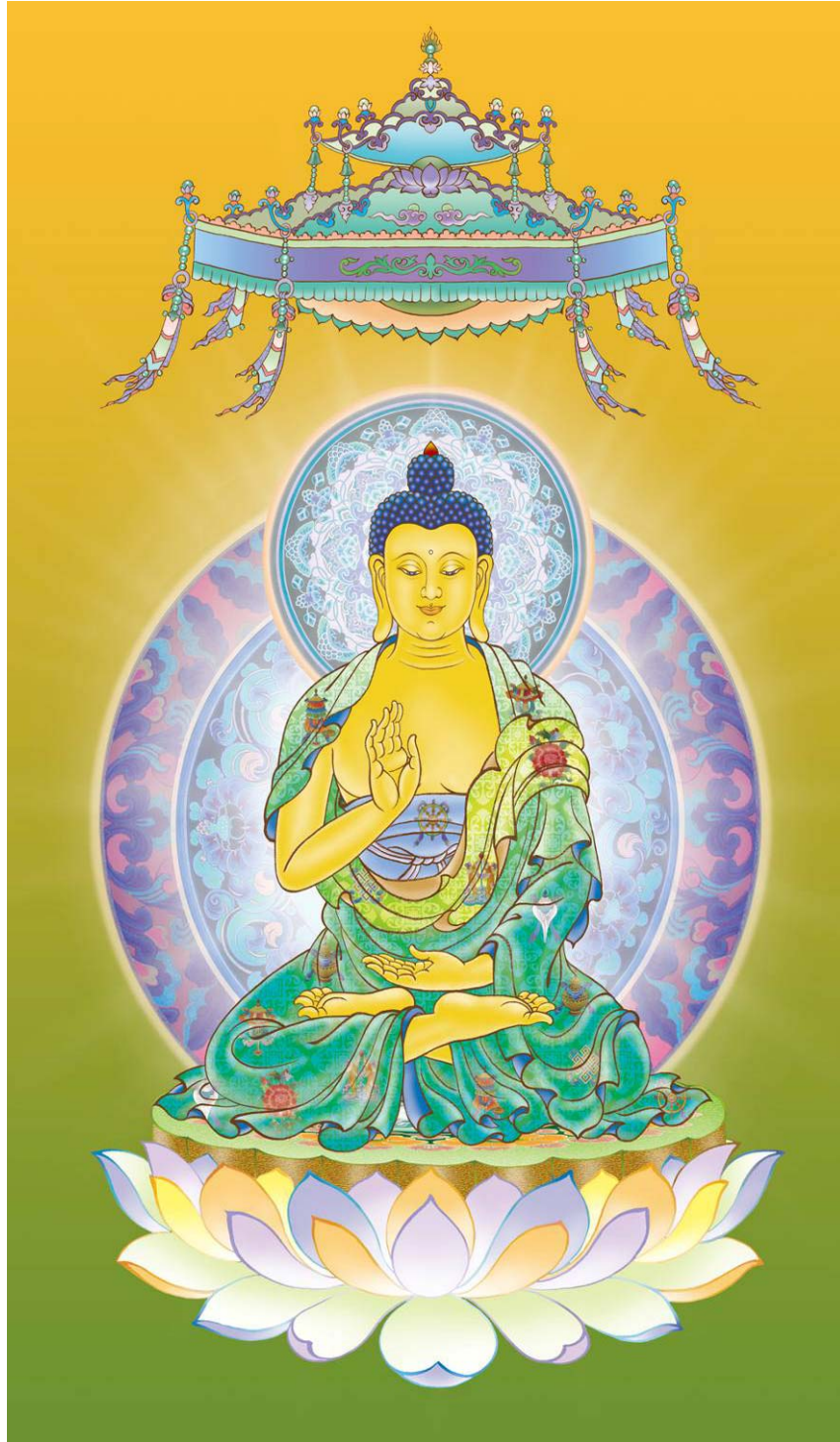
Riêng về bảy Đức Phật Dược Sư thì có hai cách nói:

1_ Mỗi cá thể của bảy Đức Phật đều có nguyên lực riêng của từng vị,

2_ Bảy Đức Phật là sự hóa hiện của Dược Sư Như Lai.

*) Theo cách thứ nhất thì Tôn Tượng và Danh Hiệu của bảy Đức Phật được ghi nhận là:

1_ **Thiện Danh Xung Cát Tường Như Lai**: Thân màu vàng, tay phải kết **Thí Vô Úy Ấn**, tay trái kết **Định Ấn**, hóa độ Thế Giới **Quang Thắng** ở phương Đông, cách đây hơn bốn Căng Già Sa cõi Phật



Đức Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ấy từ lúc mới phát tâm hành Đạo Bồ Tát thời phát ra tám Nguyên lớn là:

Nguyên lớn thứ nhất: Nguyên Ta đời sau, lúc được Vô Thượng Bồ Đề thời nếu có chúng sinh bị các bệnh khổ bức bách thân thể, bệnh nóng sốt, các bệnh sốt rét, Cổ Đạo, Yêm My, Khởi Thi Quỷ...gây nỗi hại. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên hết thảy bệnh khổ thảy đều tiêu diệt, cho đến chúng được Vô Thượng Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ hai: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sanh bị mù, điếc, câm, ngọng, cùi hủi, điên cuồng, mọi bệnh vây khốn. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên đầy đủ các căn, tiêu diệt mọi bệnh, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ ba: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh bị tham sân si ràng buộc, tạo tội Vô Gian với các hạnh ác, chê bai Chính Pháp, chẳng tu mọi Thiện...sẽ bị đọa vào Địa Ngục chịu các sự khổ đau. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên khiến cho tội Vô Gian với các nghiệp chướng thảy đều tiêu diệt, không còn có chúng sanh bị đọa vào nẻo ác, thường thọ nhận sự an vui thù thắng của Trời Người, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ tư: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh bị thiếu thốn quần áo, thức ăn, Anh Lạc, giường nằm, tiền của, trân bảo, hương hoa, kỹ nhạc. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên của cải sinh sống đã bị thiếu hụt... đều được đầy đủ, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ năm: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh hoặc bị gông cùm, xiềng xích cột trói thân ấy với bị đánh đập, chịu các khổ não. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên được thoát khỏi hết thảy nỗi khổ, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ sáu: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh ở nơi chỗ nạn hiểm bị các thú ác, gấu heo, gấu chó, sư tử, cọp, beo, chó sói, rắn, bọ cạp gây xâm nhiễu, muốn chặt đứt mạng sống... Lúc chịu nỗi khổ lớn liền cất tiếng kêu lớn. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên đều được thoát khỏi hết thảy nỗi sợ hãi, các nhóm thú ác đều khởi tâm hiền lành, thường được an vui, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ bảy: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh nhân việc đấu tranh kiện tụng mà sinh lo âu bức bối. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên việc đấu tụng được giải tán, cùng hướng tâm hiền lành đến với nhau, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ tám: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh vào trong sông biển gặp phải gió ác lớn thổi ghe thuyền ấy, không có bến bãi để làm chỗ nương về nên rất lo sợ. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên được tùy tâm đến chốn an ổn, thọ nhận các khoái lạc, cho đến Bồ Đề.

2_ **Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tụ Tại Vương Như Lai**: Thân màu vàng, tay phải kết **Dũ Nguyệt Ấn**, tay trái kết **Định Ấn**, hóa độ **Thế Giới Diệu Bảo** ở phương Đông, cách đây hơn năm Hằng Hà Sa côi Phật



Đức Phật Như Lai ấy từ lúc mới phát Tâm hành Đạo Bồ Tát đã phát ra tám Nguyên lớn là:

Nguyên lớn thứ nhất: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh vì việc kinh doanh, nông nghiệp với buôn bán khiến cho tâm nhiễu loạn, bỏ việc tu tập Pháp lành thù thắng của Bồ Đề. Ở trong sinh tử chẳng thể rời lìa, mỗi mỗi đều chịu nhận vô biên khổ não. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên quần áo, thức ăn uống, vật dụng sinh sống, vàng, bạc, trân bảo, tùy theo nguyện được đầy đủ, hết thấy Căn lành đều được tăng trưởng, cũng chẳng buông lìa Tâm Bồ Đề, đều được thoát khỏi nỗi khổ trong các nẻo ác, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ hai: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời đối với hết thấy chúng sinh ở mười phương giới, nếu bị nóng lạnh, đói khát bức bách, thân chịu khổ não lớn. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên nghiệp tội đời trước thấy đều tiêu diệt, buông các khổ não, thọ nhận niềm vui của Người Trời, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ ba: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời ở mười phương giới nếu có người nữ bị tham dâm, phiền não thường che lấp Tâm ấy, liên tục mang thai, rất ư chán ghét, đến lúc sinh sản chịu khổ não lớn. Nếu danh tự của Ta được tạm nghe qua tai, hoặc lại xưng niệm, do sức đó cho nên mọi khổ đều trừ. Buông bỏ thân này xong thường làm nam tử, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ tư: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh hoặc cùng với cha mẹ, anh em trai, chị em gái, vợ con, quyến thuộc và các bạn thân... đi đến chốn hiểm nạn, bị giặc xâm đoạt, chịu các khổ não, mà tạm nghe tên của Ta, hoặc lại xưng niệm, do sức đó cho nên thoát khỏi mọi nạn, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ năm: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh đi trong đêm tối làm các sự nghiệp, bị Quỷ Thần ác gây nhiễu loạn, rất buồn khổ mà tạm nghe tên của Ta, hoặc lại xưng niệm, do sức đó cho nên từ chỗ tối gặp nơi sáng, các Quỷ Thần ác khởi ý Từ Bi, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ sáu: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh làm các việc ác ấy, chẳng tin Tam Bảo, Trí Tuệ kém cỏi, chẳng tu Pháp lành, đều chẳng tu tập năm Căn, năm Lực, bảy Giác Chi, tám Chính Đạo, Niệm, Định, Tổng Trì. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên Trí Tuệ tăng dần, thấy đều tu học **ba mươi bảy Phẩm**, tin sâu Tam Bảo, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ bảy: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh, ý ưa thích thấp kém, tu hành rồi trụ nơi đạo Nhị Thừa, quay lưng với Vô Thượng Thắng Diệu Bồ Đề. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, buông bỏ Nhị Thừa, thấy nơi Vô Thượng Giác, được Bất Thoái Chuyển, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ tám: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh thấy Kiếp sắp hết, khi lửa muốn khởi lên, rất lo sợ, khổ não, buồn khóc. Do sức nghiệp ác của thân trước nên phải chịu mọi nỗi khổ này, không có chỗ nương về, nếu hay chí tâm xưng tên của Ta thì hết thấy nỗi buồn khổ thấy đều tiêu diệt, nhận được sự trong mát. Từ cõi này chết đi, sẽ hóa sinh trong hoa sen ở cõi Phật của Ta, thường tu Pháp lành, cho đến Bồ Đề.

3_ **Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hạnh Thành Tựu Như Lai**: Thân màu vàng sáng chói (hoàng kim) hai tay kết **Thuyết Pháp Ấn**, hóa độ Thế Giới **Viên Mãn Hương Tích** ở phương Đông, cách đây hơn sáu Hằng Hà Sa côi Phật



Đức Phật Như Lai ấy từ lúc mới phát Tâm hành Đạo Bồ Tát thời phát ra bốn Nguyên lớn là:

Nguyên lớn thứ nhất: Nguyên Ta đời sau, lúc chứng Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mọi loại nghiệp giết hại, chặt đứt các mạng sống. Do nghiệp ác này chịu khổ địa ngục, giả sử được làm người thì bị chết yểu chịu nhiều bệnh, hoặc gặp nước, lửa, đao, chất độc gây hại phải bị chết khổ. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thấy nghiệp ác thấy đều tiêu diệt, không có bệnh, sống lâu, chẳng bị chết đột ngột, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ hai: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh làm các nghiệp ác, trộm cắp tiền vật của người khác nên bị đọa vào nẻo ác. Giả sử được làm người thì sinh trong gia đình nghèo túng, thiếu thốn thức ăn quần áo, thường chịu các sự khổ. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thấy nghiệp ác thấy đều tiêu diệt, không còn bị thiếu quần áo thức ăn uống, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ ba: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh lán hiếp, kinh thường lẫn nhau, cùng gây oán thù. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên đều sanh tâm hiền lành giống như cha mẹ, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ tư: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh bị tham dục, giận dữ, ngu si ràng buộc, hoặc ở trong bảy chúng nam nữ Xuất Gia, Tại Gia... hủy phạm các chỗ học do Đức Như Lai đã chế, làm các nghiệp ác phải đọa Địa Ngục chịu các khổ báo. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thấy nghiệp ác thấy đều tiêu diệt, chặt đứt các phiền não, kính phụng **Thi La** (Śīla:

Thanh Lương Giới), khéo hay phòng hộ thân, miệng, ý, vĩnh viễn không còn thoái chuyển, cho đến Bồ Đề.

Đức Phật ấy thấy các chúng sinh bị khổ não này, vì trừ nghiệp chướng cho nên nói Thần Chú này khiến họ thọ trì thì ở trong đời hiện tại được lợi ích lớn, lìa hẳn mọi khổ, trụ Bồ Đề.

Liên nói Chú là:

"Đát điệt tha, tát đệ tất đệ, tô tất đệ, mô chiết nễ, mộc sát nễ, mục đế, tỳ mục đế, am mạt lệ, tỳ mạt lệ, mang yết lệ, hứ lan nhược yết tỳ, hạt lạt đát na yết tỳ, tát bà át tha, sa đãn nễ, bát la ma át tha, sa đãn nễ, mạt nại tế, mạt ha mạt nại tế, át bộ đế, át thất bộ đế, tỳ đà bà duệ, tô bạt nễ, bạt la ham ma, cồ hiệp khu, bạt la ham ma trụ hiệp đế, tát bà át thế số, a bát la tát đế tát, bạt đát la. A bát sát để hát đế, chiết đồ sát sắt trí, bột đà câu chi, bà hiệp đế, nạp ma bà bà, đát tha yết đà nam, toa ha".

ॐ ह्रीं (सिद्धसिद्धसुसिद्ध मञ्जरी मञ्जरी मुक्ति विसृति समस्त विसृति
मङ्गल (हरित्तारु रत्नारु मङ्गल मन्त्र प्रमथ मन्त्र
मन्त्रमन्त्रमन्त्रमन्त्र मन्त्रमन्त्र विसृति मन्त्र विसृति मन्त्र
मन्त्रमन्त्र मन्त्रमन्त्र मन्त्र मन्त्र मन्त्र मन्त्र मन्त्र मन्त्र
मन्त्रमन्त्र मन्त्र

Tadyathā: Siddhe siddhe susiddhe_mocani mokṣaṇi_mukti vimukti _
amale vimale maṅgale _hiraṇya-garbhe ratna-garbhe _sarvārtha sādhani_
pramārtha sādhani _manas mahā-manas _adbhute atyadbhute _vītabhayeṣu
bhāni _brahma-ghoṣe brahma-juṣṭe _sarvārthaṣu aparājite _sarvatra
apratihate _catur-ṣaṣṭi buddha koṭi bhaṣite _nama sarva tathāgatānāṃ
svāhā

[Tadyathā: Như vậy, liền nói Chú là

Siddhe siddhe susiddhe: Thành tựu, thành tựu, khéo thành tựu

Mocani: Giải thoát, độ thoát

mokṣaṇi: giải phóng, giải thoát

mukti: hay giải thoát

vimukti: hay giải thoát khắp

amale: vô cầu, không có dơ bẩn

vimale: ly cầu, xa lìa sự dơ bẩn

maṅgale: cát khánh, sự vui sướng tốt lành

hiraṇya-garbhe: bên trong Kim Thạng

ratna-garbhe: bên trong bảo tạng

sarvārtha sādhani: nghi thức của tất cả nghĩa lợi

pramārtha sādhani: nghi thức lợi ích tối thắng, nghi thức của Đệ Nhất Nghĩa

manas: Tâm, Trí lực, tinh thần, tư tưởng, ý chí, tính hướng

mahā-manas: Đại Trí lực, Đại ý chí

adbhute: hiếm có, kỳ đặc, điều chẳng thể nghĩ bàn,

atyadbhute: rất hiếm lạ, chưa từng có

vītabhayeṣu bhāni: Trí Giác chẳng hoảng sợ

brahma-ghoṣe: Phạm âm

brahma-juṣṭe: mùi vị thanh tịnh

sarvārthaṣu aparājite: bên trong tất cả nghĩa lợi không có gì hơn được

sarvatra apratihate: tất cả nơi chốn không có trở ngại

catur-ṣaṣṭi buddha koṭi bhaṣite: Điều mà 64 ức Phật đã nói

nama sarva tathāgatānāṃ: Kính lễ tất cả chư Phật

svāhā: thành tựu cát tường]

4_ **Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Như Lai**: Thân màu vàng cam, hai tay kết **Đẳng Trì Ấn**, hóa độ Thế Giới **Vô Ưu** ở phương Đông cách đây hơn bảy Hằng Hà Sa côi Phật.



Đức Phật Thế Tôn ấy, khi hành Đạo Bồ Tát thời phát ra bốn Nguyện lớn là:

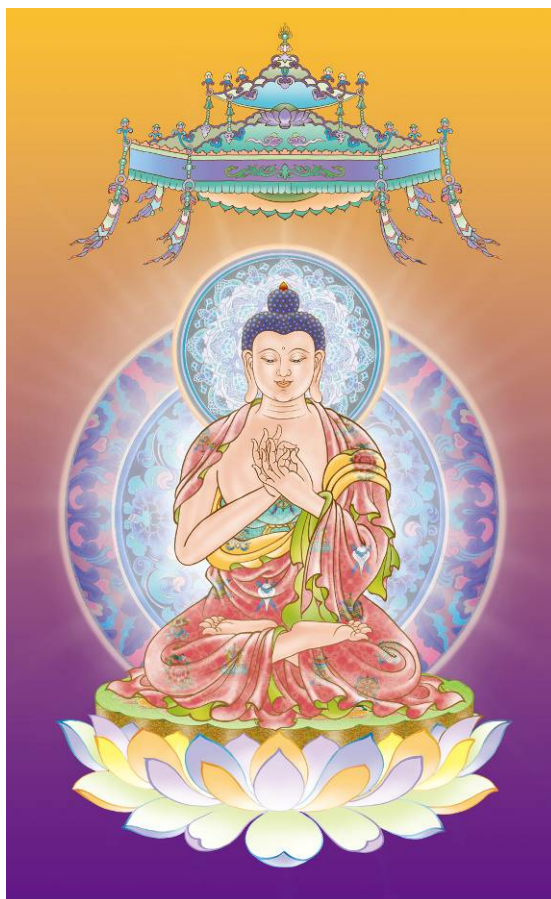
Nguyện lớn thứ nhất: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh thường bị lo khổ ràng buộc. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thấy lo buồn với các khổ não thấy đều tiêu diệt, sống lâu an ổn, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo các nghiệp ác, sinh tại chốn Vô Giám tối tăm, trong Địa Ngục lớn chịu các khổ não. Do thân trước của kẻ ấy nghe tên Ta, lúc bấy giờ thân của Ta phát ra ánh sáng, chiếu đến người bị khổ, do sức đó cho nên kẻ ấy khi thấy ánh sáng thời hết thấy nghiệp chướng thấy đều tiêu diệt, thoát khỏi mọi khổ, sinh trong cõi Người Trời, tùy theo ý nhận các sự vui sướng, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ ba: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sanh tạo các nghiệp ác: sát sanh, trộm cướp, tà dâm...nên ngay thân hiện tại bị khổ vì đao gậy, bị đọa vào nẻo ác. Giả sử thân người thì bị đoản thọ, nhiều bệnh, sinh trong nhà nghèo hèn, thấy đều thiếu thốn quần áo thức ăn uống, thường chịu các khổ lạnh nóng, đói khát... thân không có sắc sáng, chiêu cảm quyền thuộc đều chẳng hiền lương. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức ấy cho nên tùy theo sự nguyện cầu, thấy đều đầy đủ thức ăn uống quần áo, như thân chư Thiên toả ánh sáng đáng yêu, được quyền thuộc tốt lành, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tư: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sanh thường bị Dục Xoa, các Quỷ Thần ác gây nhiễu loạn, cướp đoạt tinh khí, chịu các khổ não. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên các hàng Dục-Xoa thấy đều lui tan, đều khởi tâm hiền lành, thoát khỏi mọi khổ, cho đến Bồ Đề.

5_Pháp Hải Lô Âm Như Lai: Thân màu đỏ nhạt, hai tay kết **Thuyết Pháp Ấn**, hóa độ Thế Giới **Pháp Tràng** ở phương Đông cách đây hơn tám Hàng Hà Sa cõi Phật



Đức Phật Như Lai ấy khi hành Đạo Bồ Tát thời phát ra bốn Nguyện lớn là:

Nguyện lớn thứ nhất: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh, sinh trong nhà Tà Kiến, chẳng sinh niềm tin trong sạch nơi Phật Pháp Tăng, xa lìa Tâm Vô Thượng Bồ Đề. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên Vô Minh, Tà Tuệ ngày đêm tiêu trừ, đối với Tam Bảo sinh Chính Tín sâu xa, chẳng còn thoái lui, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ hai: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh, sinh tại biên địa, do gần bạn ác, tạo mọi nghiệp tội, chẳng tu **Thiện Phẩm**, danh tự của Tam Bảo chưa từng lọt qua tai, sau khi chết bị đọa vào ba nẻo ác. Các chúng sinh ấy tạm nghe tên của Ta, do sức đó cho nên nghiệp chướng tiêu trừ, gặp bậc Thiện Tri Thức, chẳng bị đọa vào nẻo ác, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ ba: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh mà quần áo, thức ăn uống, giường nằm, thuốc men, vật dụng cần thiết để sinh sống...thấy đều thiếu hụt, do nhân duyên này nên rất buồn khổ. Vì tìm cầu cho nên tạo mọi nghiệp ác. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thấy chỗ thiếu thốn tùy theo niệm đều được, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tư: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh do nghiệp ác đời trước mà cùng nhau đấu tranh, làm điều chẳng lợi ích, dùng cung tên, dao gậy gây thương tổn lẫn nhau. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên đều khởi tâm hiền lành chẳng gây tổn hại cho nhau. Niệm chẳng lành còn tự chẳng sinh, huống chi là đối với người lúc trước, muốn chặt đứt mạng của kẻ ấy. Thường hành **Hỷ Xả**, cho đến Bồ Đề.

6_ Pháp Hải Thắng Tuệ Du Hý Thần Thông Như Lai: Thân màu đỏ, tay phải kết **Dữ Nguyện Ấn**, tay trái kết **Định Ấn**, hóa độ Thế Giới **Thiện Trụ Bảo Hải** ở phương Đông cách đây hơn chín Hằng Hà Sa côi Phật



Đức Phật Như Lai ấy khi hành Đạo Bồ Tát thời phát ra bốn Nguyện lớn là:

Nguyện lớn thứ nhất: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mọi nghiệp ác, gieo trồng cây, cây bừa làm cỏ... gây tổn hại các sinh mạng. Hoặc lại khởi ý coi thường đối lừa người khác, gây chiến trận binh đao thường làm việc giết hại. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên vật dùng cần thiết để sinh sống chẳng cần phải tìm cầu, tùy theo tâm được đầy đủ, thường tu mọi điều lành, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mười nghiệp ác, tội sát sinh... do nhân duyên này sẽ bị đọa vào Địa Ngục. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm thì đều được thành tựu nơi mười **Thiện Đạo**, chẳng bị đọa vào nẻo ác, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ ba: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh chẳng được tự tại, bị lệ thuộc nơi người khác. Hoặc bị gông cùm xiềng xích ràng buộc, bị gậy đánh đập khổ sở, cho đến cực hình. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thấy ách nạn đều được giải thoát, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tư: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mọi nghiệp ác, chẳng tin Tam Bảo, tùy theo sự thấy hư vọng, quay lưng vứt bỏ **chính lý**, yêu thích nẻo Tà, hủy báng Kinh Phật, cho là chẳng phải bậc Thánh nói, cung kính thọ trì Điển Tích của Ngoại Đạo, tự mình làm và dạy người làm, cùng sinh mê hoặc, nên bị đọa vào Địa Ngục, không có hạn kỳ ra khỏi. Giả sử được làm người thì sinh ở nơi có tám nạn, xa lìa Chính Đạo, mù loà không có con mắt Tuệ. Người như vậy, nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên lúc lâm chung thời chính niệm hiện trước mặt, thoát khỏi mọi nạn, thường sinh ở nước trung tâm, thọ nhận niềm vui thắng diệu, cho đến Bồ Đề.

7_ Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai: Thân màu xanh Lưu Ly, tay phải kết **Thí Nguyện Ấn**, tay trái kết **Định Ấn** cầm quả **A Lỗ Lạt**, hóa độ Thế Giới **Tịnh Lưu Ly** ở phương Đông cách đây hơn mười Hằng Hà Sa côi Phật



Đức Phật Thế Tôn ấy từ lúc mới phát tâm hành Đạo Bồ Tát thời phát mười hai
Nguyên lớn là:

Nguyên lớn thứ nhất: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời tự thân có ánh sáng chiếu vô biên Thế Giới. Dùng ba mươi hai tướng với tám mươi tùy hình tốt đẹp để trang nghiêm thân ấy khiến cho các hữu tình như Ta không có khác

Nguyên lớn thứ hai: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời thân như Lưu Ly, trong ngoài trong suốt, ánh sáng rộng lớn tràn khắp các phương, lưới rực lửa trang nghiêm hơn cả mặt trời mặt trăng, nơi chốn tối tăm trong khoảng giữa núi Thiết Vi đều được thấy nhau. Hoặc ở Thế Giới này, du hành trong đêm tối, những chúng sanh này thấy ánh sáng của Ta đều nương nhờ mở sáng, tùy làm mọi việc.

Nguyên lớn thứ ba: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời dùng vô lượng vô biên phương tiện Trí Tuệ, khiến cho các hữu tình đều được vật thọ dụng không có hết.

Nguyên lớn thứ tư: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình hành Tà Đạo thấy đều khiến đạo chơi trong đường chính của Bồ Đề. Nếu người hành Thanh Văn, Độc Giác Thừa cũng khiến cho an trụ trong Pháp Đại Thừa.

Nguyên lớn thứ năm: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có các hữu tình ở trong Pháp của Ta, tu hành Phạm Hạnh, tất cả đều khiến được chẳng khuyết **Giới**, khéo phòng hộ ba Nghiệp, không có huỷ phạm bị đọa trong nẻo ác. Giả sử có huỷ phạm mà nghe tên của Ta xong, chuyên niệm thọ trì, chí tâm phát lộ (tỏ bày hối lỗi) liền trở lại được thanh tịnh, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ sáu: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình chẳng đủ các Căn, xấu xí, ngu si, mù, điếc, câm, khèo hai chân, thân cong, lưng gù, hủi lác, điên cuồng, mọi loại bệnh khổ ràng buộc. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm đều được đọa chính, trừ khỏi mọi bệnh.

Nguyên lớn thứ bảy: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình nghèo túng khôn khổ, không có chỗ quay về, mọi bệnh bức bách, không có thuốc, không có thầy. Nếu tạm nghe tên của Ta thì mọi bệnh tiêu tan, quyền thuộc thêm nhiều, không có thiếu tiền của, thân tâm an vui, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ tám: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có người nữ bị mọi điều khổ của thân nữ gây bức nã nên sinh chán lìa, nguyện bỏ thân nữ. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, liền ở thân đời này chuyển thành nam tử có đủ tướng Trưởng Phu, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ chín: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời khiến cho tất cả hữu tình ra khỏi lưới Ma. Lại nhóm có mọi loại Tà Kiến đều sẽ nhiếp thọ khiến sinh Chính Kiến, dần dần khiến tu tập các Hạnh của Bồ Tát, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ mười: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình bị pháp của vua câu thúc, bị nhốt trong lao ngục tối tăm, bị gông cùm xiềng xích, đánh đập cho đến cực hình. Lại có Chúng bị nhiều việc đau khổ áp bức, lo âu, bức bối không có lúc tạm vui. Nếu nghe tên của Ta, dùng sức uy thần Phước Đức của Ta đều được giải thoát tất cả lo khổ, cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ mười một: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình bị lửa đói gây buồn bức, vì cầu thức ăn cho nên tạo các nghiệp ác. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm thì trước tiên Ta sẽ đem thức ăn uống thượng diệu cho tùy ý no đủ, sau đó khiến trụ niềm vui thù thắng (Thắng lạc), cho đến Bồ Đề.

Nguyên lớn thứ mười hai: Nguyên Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình, thân không có quần áo, chịu nóng lạnh muỗi mòng bức nã. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm thì tùy theo điều ưa thích của kẻ đó liền được mọi loại quần áo thượng diệu, vật trang nghiêm báu, kỹ nhạc, hương, hoa... đều khiến cho đầy đủ, lìa các khổ nã, cho đến Bồ Đề.

Khi Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai được Bồ Đề thời do sức của Bản Nguyên quán thấy các hữu tình gặp mọi bệnh khổ, bệnh của nhóm gầy ốm, sốt rét, khô đét, vàng da, nóng sốt... hoặc bị trúng Yểm Mỵ, Cổ Độc hoặc bị chết yếu, hoặc bị chết đột ngột. Muốn khiến cho bệnh khổ của nhóm đó tiêu trừ, viên mãn điều cầu nguyện. Thời Đức Thế Tôn ấy nhập vào Tam Ma Địa tên là **Diệt Trừ Nhất Thiết Chúng Sinh Khổ Nã**. Đã vào Định xong, ở trong nhục kế tuôn ra ánh sáng lớn, trong ánh sáng diễn nói **Đại Đà La Ni Chú** là:

"Nam mô bạc già phật đê, tỳ sát xã cũ lỗ, bệ lưu ly bát lạt bà, hạt la xà dã, đất tha yết đa dã, a la hát đê, tam miểu tam bột đà dã

Đát điệt tha: Án, tỳ sát thê, tỳ sát thê, tỳ sát xã, tam một yết đê, toa ha"

ॐ नमो भगवते ध्यायेत् सुप्रसन्नो भवेत् सर्वपापक्षयः
सम्यक् सुखं च

ॐ नमो भगवते ध्यायेत् सुप्रसन्नो भवेत् सर्वपापक्षयः

Namo bhagavate bhaiṣajya-guru-vaīḍurya-prabha-rājāya tathāgatāya arhate samyakṣambuddhāya

Tadyathā: Om Bhaiṣajye bhaiṣajye bhaiṣajya samudgate svāhā

.)Ý nghĩa của Thần Chú này là:

NAMO BHAGAVATE BHAISAIJYA GURU VAIDURYA PRABHA RĀJĀYA TATHĀGATĀYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHĀYA: Quy mệnh Đức Thế Tôn Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai Ứng Cúng , Chính Đẳng Chính Giác

TADYATHĀ: Như vậy, liền nói Chú là

OM: Tam thân quy mệnh

BHAISAIJYE: Như thuốc. Đây là Quán Niệm Thiện Căn Dược, tức là thuốc trị Nghiệp Tật và biểu thị cho Ý MẬT

BHAISAIJYE: Như thuốc. Đây là Chú Dược, tức là thuốc trị Quỷ Tật và biểu thị cho NGŨ MẬT

BHAISAIJYA:Thuốc. Đây là Y Dược, tức là thuốc trị bệnh về 4 Đại và biểu thị cho THÂN MẬT

SAMUDGATE: Thượng Thắng, phát sinh tự độ tự tha

SVĀHĀ: Quyết định thành tựu. Nguyện xin Đức Dược Sư cho con quyết định thành tựu Chú này

NGUYỆN LỰC HÓA ĐỘ CHÚNG SINH CỦA 7 ĐỨC PHẬT DƯỢC SƯ

Dựa vào các Đại Nguyện của 7 Đức Phật Dược Sư, chúng ta có thể thấy được Pháp Môn **Thất Phật Dược Sư** hàm chứa các Công Đức sau:

1_ **Nguyện chung nhất** của 7 Đức Phật Dược Sư là giúp cho chúng sinh đầy đủ tài phú

2_ Chữa trị bệnh tật, giúp cho thân tướng xinh đẹp

3_ Diệt trừ nghiệp ác

4_ Dẫn lối cho chúng sinh bỏ Tà quy Chính, buông bỏ **Tiểu Thừa** hướng về **Đại Thừa**, xa lìa Ma Chướng

5_ Cứu giúp người phá Giới

1_ Đầy đủ tài phú là Nguyện chung nhất của 7 Đức Phật:

.)Nguyện thứ tư của **Thiện Danh Xung Cát Tường Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh bị thiếu thốn quần áo, thức ăn, Anh Lạc, giường nằm, tiền của, trân bảo, hương hoa, kỹ nhạc. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên của cải sinh sống đã bị thiếu hụt... đều được đầy đủ, cho đến Bồ Đề”.

.)Nguyện thứ nhất của **Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Vương Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh vì việc kinh doanh, nông nghiệp với buôn bán khiến cho tâm nhiễu loạn, bỏ việc tu tập Pháp lành thù thắng của Bồ Đề. Ở trong sinh tử chẳng thể rời lìa, mỗi mỗi đều chịu nhận vô biên khổ não. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên quần áo, thức ăn uống, vật dụng sinh sống, vàng, bạc, trân bảo, tùy theo nguyện được đầy đủ, hết thảy Căn lành đều được tăng trưởng, cũng chẳng buông lìa Tâm Bồ Đề, đều được thoát khỏi nỗi khổ trong các nẻo ác, cho đến Bồ Đề”.

.)Nguyện thứ hai của **Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hành Thành Tự Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh làm các nghiệp ác, trộm cắp tiền vật của người khác nên bị đọa vào nẻo ác. Giả sử được làm người thì sinh trong gia đình nghèo túng, thiếu thốn thức ăn quần áo, thường chịu các sự khổ. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thảy nghiệp ác thảy đều tiêu diệt, không còn bị thiếu quần áo thức ăn uống, cho đến Bồ Đề”.

.)Nguyện thứ ba của **Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sanh tạo các nghiệp ác: sát sanh, trộm cướp, tà dâm...nên ngay thân hiện tại bị khổ vì dao gậy, bị đọa vào nẻo ác. Giả sử thân người thì bị đoán thọ, nhiều bệnh, sinh trong nhà nghèo hèn, thảy đều thiếu thốn quần áo thức ăn uống, thường chịu các khổ lạnh nóng, đói khát... thân không có sắc sáng, chiêu cảm quyến thuộc đều chẳng hiền lương. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức ấy cho nên tùy theo sự nguyện cầu, thảy đều đầy đủ thức ăn uống quần áo, như thân chư Thiên toả ánh sáng đáng yêu, được quyến thuộc tốt lành, cho đến Bồ Đề”.

.)Nguyện thứ ba của **Pháp Hải Lô Âm Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh mà quần áo, thức ăn uống, giường nằm, thuốc men, vật dụng cần thiết để sinh sống...thảy đều thiếu hụt, do nhân duyên này nên rất buồn khổ. Vì tìm cầu cho nên tạo mọi nghiệp ác. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thảy chỗ thiếu thốn tùy theo niệm đều được, cho đến Bồ Đề”.

.)Nguyện thứ nhất của **Pháp Hải Thắng Tuệ Du Hý Thần Thông Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mọi nghiệp ác, gieo trồng cây, cây bừa làm cỏ... gây tổn hại các sinh mạng. Hoặc lại khởi ý coi thường dối lừa người khác, gây chiến trận binh đao thường làm việc giết hại. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên vật dụng cần thiết để sinh sống chẳng cần phải tìm cầu, tùy theo tâm được đầy đủ, thường tu mọi điều lành, cho đến Bồ Đề”.

.)Các Nguyện 3, 7, 11, 12 của **Được Sư Lưu Ly Quang Như Lai**:

Nguyện lớn thứ ba: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời dùng vô lượng vô biên phương tiện Trí Tuệ, khiến cho các hữu tình đều được vật thọ dụng không có hết.

Nguyện lớn thứ bảy: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình nghèo túng khốn khổ, không có chỗ quay về, mọi bệnh bức bách, không có thuốc, không có thầy. Nếu tạm nghe tên của Ta thì mọi bệnh tiêu tan, quyến thuộc thêm nhiều, không có thiếu tiền của, thân tâm an vui, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ mười một: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình bị lửa đói gây buồn bực, vì cầu thức ăn cho nên tạo các nghiệp ác. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm thì trước tiên Ta sẽ đem thức ăn uống thượng diệu cho tùy ý no đủ, sau đó khiến trụ niềm vui thù thắng (Thắng lạc), cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ mười hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình, thân không có quần áo, chịu nóng lạnh muỗi mòng bức náo. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm thì tùy theo điều ưa thích của kẻ đó liền được mọi loại quần áo thượng diệu, vật trang nghiêm báu, kỹ nhạc, hương, hoa... đều khiến cho đầy đủ, lia các khổ náo, cho đến Bồ Đề.

Toàn bộ các Nguyện Lực này đều muốn cho tất cả chúng sinh được đầy đủ nhu cầu tài phú

2_ Chữa trị bệnh tật, giúp cho được xinh đẹp:

)Các Nguyện 1, 2 của **Thiện Danh Xưng Cát Tường Như Lai:**

Nguyện lớn thứ nhất:Nguyện Ta đời sau, lúc được Vô Thượng Bồ Đề thời nếu có chúng sinh bị các bệnh khổ bức bách thân thể, bệnh nóng sốt, các bệnh sốt rét, Cổ Đạo, Yêm My, Khởi Thi Quỷ...gây náo hại. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên hết thấy bệnh khổ thấy đều tiêu diệt, cho đến chúng được Vô Thượng Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sanh bị mù, điếc, câm, ngọng, cùi hủi, điên cuồng, mọi bệnh vây khốn. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên đầy đủ các căn, tiêu diệt mọi bệnh, cho đến Bồ Đề.

)Nguyện thứ nhất của **Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hành Thành Tựu Như Lai:**

“Nguyện Ta đời sau, lúc chúng Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mọi loại nghiệp giết hại, chặt đứt các mạng sống. Do nghiệp ác này chịu khổ địa ngục, giả sử được làm người thì bị chết yểu chịu nhiều bệnh, hoặc gặp nước, lửa, đao, chát độc gây hại phải bị chết khổ. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thấy nghiệp ác thấy đều tiêu diệt, không có bệnh, sống lâu, chẳng bị chết đột ngột, cho đến Bồ Đề”.

)Các Nguyện 6, 7 của **Được Sư Lưu Ly Quang Như Lai:**

Nguyện lớn thứ sáu: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình chẳng đủ các Căn, xấu xí, ngu si, mù, điếc, câm, khèo hai chân, thân cong, lưng gù, hủi lác, điên cuồng, mọi loại bệnh khổ ràng buộc. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm đều được đốn chính, trừ khỏi mọi bệnh.

Nguyện lớn thứ bảy: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình nghèo túng khốn khổ, không có chỗ quay về, mọi bệnh bức bách, không có thuốc, không có thầy. Nếu tạm nghe tên của Ta thì mọi bệnh tiêu tan, quyền thuộc thêm nhiều, không có thiếu tiền của, thân tâm an vui, cho đến Bồ Đề.

Nguyện Lực của ba Tôn Phật này thiên về chữa trị bệnh tật, trợ giúp cho chúng sinh được đầy đủ thân tướng, phát triển tướng đoan trang

3_ Diệt trừ nghiệp ác:

) Nguyện thứ ba của **Thiện Danh Xưng Cát Tường Như Lai:**

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh bị tham sân si ràng buộc, tạo tội Vô Gian với các hạnh ác, chê bai Chính Pháp, chẳng tu mọi Thiện...sẽ bị đọa vào Địa Ngục chịu các sự khổ đau. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên khiến cho tội Vô Gian với các nghiệp chướng thấy đều tiêu diệt, không còn có chúng sanh bị đọa vào nẻo ác, thường thọ nhận sự an vui thù thắng của Trời Người, cho đến Bồ Đề”.

)Nguyện thứ hai của **Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Vương Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời đối với hết thầy chúng sinh ở mười phương giới, nếu bị nóng lạnh, đói khát bức bách, thân chịu khổ não lớn. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên nghiệp tội đời trước thầy đều tiêu diệt, buông các khổ não, thọ nhận niềm vui của Người Trời, cho đến Bồ Đề”.

)Nguyện thứ nhất của **Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hành Thành Tự Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc chúng Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mọi loại nghiệp giết hại, chặt đứt các mạng sống. Do nghiệp ác này chịu khổ địa ngục, giả sử được làm người thì bị chết yểu chịu nhiều bệnh, hoặc gặp nước, lửa, đao, chát độc gây hại phải bị chết khổ. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thầy nghiệp ác thầy đều tiêu diệt, không có bệnh, sống lâu, chẳng bị chết đột ngột, cho đến Bồ Đề”.

)Nguyện thứ hai của **Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo các nghiệp ác, sinh tại chốn Vô Gian tối tăm, trong Địa Ngục lớn chịu các khổ não. Do thân trước của kẻ ấy nghe tên Ta, lúc bảy giờ thân của Ta phát ra ánh sáng, chiếu đến người bị khổ, do sức đó cho nên kẻ ấy khi thấy ánh sáng thời hết thầy nghiệp chướng thầy đều tiêu diệt, thoát khỏi mọi khổ, sinh trong cõi Người Trời, tùy theo ý nhận các sự vui sướng, cho đến Bồ Đề”.

)Nguyện thứ hai của **Pháp Hải Lô Âm Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh, sinh tại biên địa, do gần bạn ác, tạo mọi nghiệp tội, chẳng tu **Thiện Phẩm**, danh tự của Tam Bảo chưa từng lọt qua tai, sau khi chết bị đọa vào ba nẻo ác. Các chúng sinh ấy tạm nghe tên của Ta, do sức đó cho nên nghiệp chướng tiêu trừ, gặp bậc Thiện Tri Thức, chẳng bị đọa vào nẻo ác, cho đến Bồ Đề”.

Nguyện Lục của 5 Đức Phật này thiên về **diệt tội**

4_Dẫn lối cho chúng sinh bỏ Tà quy Chính, buông bỏ Tiểu Thừa hướng về Đại Thừa, xa lìa Ma Chướng

)Nguyện thứ bảy của **Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Vương Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh, ý ưa thích thấp kém, tu hành rời trụ nơi đạo Nhị Thừa, quay lưng với Vô Thượng Thắng Diệu Bồ Đề. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, buông bỏ Nhị Thừa, thấy nơi Vô Thượng Giác, được Bất Thoái Chuyển, cho đến Bồ Đề”.

)Nguyện thứ nhất của **Pháp Hải Lô Âm Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh, sinh trong nhà Tà Kiến, chẳng sinh niềm tin trong sạch nơi Phật Pháp Tăng, xa lìa Tâm Vô Thượng Bồ Đề. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên Vô Minh, Tà Tuệ ngày đêm tiêu trừ, đối với Tam Bảo sinh Chính Tín sâu xa, chẳng còn thoái lui, cho đến Bồ Đề”.

)Nguyện thứ tư của **Pháp Hải Thắng Tuệ Du Hý Thần Thông Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mọi nghiệp ác, chẳng tin Tam Bảo, tùy theo sự thấy hư vọng, quay lưng vứt bỏ **chính lý**, yêu thích nẻo Tà, hủy báng Kinh Phật, cho là chẳng phải bậc Thánh nói, cung kính thọ trì Điển Tịch của Ngoại Đạo, tự mình làm và dạy người làm, cùng sinh mê hoặc, nên bị đọa vào Địa Ngục, không có hạn kỳ ra khỏi. Giả sử được làm người thì sinh ở nơi có tám nạn, xa lìa Chính Đạo, mù loà không có con mắt Tuệ. Người như vậy, nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên lúc lâm chung thời chính niệm hiện trước mặt, thoát

khỏi mọi nạn, thường sinh ở nước trung tâm, thọ nhận niềm vui thắng diệu, cho đến Bồ Đề”.

.)Nguyện thứ tư của **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai**:

“Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình hành Tà Đạo thầy đều khiến dạo chơi trong đường chính của Bồ Đề. Nếu người hành Thanh Văn, Độc Giác Thừa cũng khiến cho an trụ trong Pháp Đại Thừa”.

Nguyện Lục của bốn Đức Phật này thiên về dẫn lối bỏ Tà quy chính, buông bỏ Tiểu Thừa hướng về Đại Thừa, xa lìa Ma Chướng

5_ Cứu giúp người phá Giới:

Trong bảy Đức Phật Dược Sư thì chỉ có riêng Đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai** phát Nguyện cứu giúp người phá Giới

Nguyện lớn thứ năm: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có các hữu tình ở trong Pháp của Ta, tu hành Phạm Hạnh, tất cả đều khiến được chẳng khuyết **Giới**, khéo phòng hộ ba Nghiệp, không có huỷ phạm bị đọa trong nẻo ác. Giả sử có huỷ phạm mà nghe tên của Ta xong, chuyên niệm thọ trì, chí tâm phát lộ (tỏ bày hối lỗi) liền trở lại được thanh tịnh, cho đến Bồ Đề.

*) Theo cách thứ hai thì Đức Dược Sư Như Lai có thêm 6 Phân Thân để cùng nhau hóa độ 7 Thế Giới nên được tôn xưng là Thất Phật Dược Sư.

1_ **Pháp Hải Lô Âm Như Lai**: hóa độ Thế Giới **Pháp Tràng** ở phương Đông



2_ **Thiện Danh Xung Cát Tường Như Lai**: hóa độ Thế Giới **Quang Thắng** ở phương Đông



3_ **Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Vương Như Lai**: hóa độ Thế Giới **Diệu Bảo** ở phương Đông.



4_ Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai: hoá độ Thế Giới Tịnh Lưu Ly ở phương Đông



5_ Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Như Lai: hóa độ Thế Giới Vô Ưu ở phương Đông



6_ Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hạnh Thành Tựu Như Lai: hóa độ Thế Giới Viên Mãn Hương Tích ở phương Đông



7_ Pháp Hải Thắng Sát Du Hý Thần Thông Như Lai: hóa độ Thế Giới Thiệt Trú Pháp Hải ở phương Đông



Trong Tạng Truyền Phật Giáo thì Pháp Môn Dược Sư đều y theo **Thất Phật Dược Sư Kinh** mà đưa ra Pháp Môn Thất Phật Dược Sư để tu tập, nhân vì 7 Đức Phật

Được Sư đều có Đại Nguyện, nên nếu chí Tâm tín ngưỡng y theo sự chỉ dạy thì đạt được lợi ích rất rộng lớn

Hệ **Đài Mật** của Nhật Bản thờ bảy Đức Phật Dược Sư làm Bản Tôn để trừ tai chướng, tăng lợi ích qua pháp tu **Được Sư Hộ Ma**

Pháp **Hộ Ma** (Homa) là Pháp dụng nhằm để bổ trợ. Pháp tu **Nội Hỏa** là tu cho đến khi toàn thân như một dạng Lưu Ly thanh tịnh. Pháp tu **Ngoại Hỏa** cũng là thiêu đốt cúng phẩm để dâng lên Bản Tôn nhằm giúp cho chính mình thiêu đốt hết phiền não nghiệp chướng, cũng giúp cho người đời thiêu đốt hết phiền não nghiệp chướng

Ý nghĩa chính của Pháp tu **Được Sư Thất Phật** là trừ tất cả bệnh tật của chúng sinh, khiến cho thân tâm an vui, nguyện chúng được **Vô Thượng Bồ Đề**

Sau này khi thờ phụng chung trong một Pháp Hội thì người ta thường thêm Đức Phật **Thích Ca Mâu Ni** (Śākyamuni) ở bên trên Đức Phật Dược Sư và trở thành 8 vị Phật









Khi thờ phụng chung trong một Pháp Hội thì ngoài Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, người ta còn an trí thêm **Vô Năng Thắng Minh Vương** (Aparājita-vidya-rāja) ở ngay bên dưới Đức Phật Dược Sư. Hoặc thay Vô Thắng Thắng Minh Vương bằng **Kim Cương Thủ Bồ Tát** (Vajra-pāṇi) và an trí thêm 4 vị Thiên Vương







Chữ chủng tử của 8 Đức Phật Dược Sư là:

- 1) Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Như Lai, chủng tử ŚRA (𑖦)
- 2) Pháp Hải Lô Âm Như Lai, chủng tử DHA (𑖧)
- 3) Thiệt Danh Xung Cát Tường Như Lai, chủng tử A (𑖨)
- 4) Thích Ca Mâu Ni Như Lai, chủng tử BHA (𑖩)
- 5) Pháp Hải Thắng Sắt Du Hỷ Thần Thông Như Lai, chủng tử A (𑖨)
- 6) Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Vương Như Lai, chủng tử RA (𑖪)
- 7) Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hạnh Thành Tự Như Lai, chủng tử VA (𑖫)
- 8) Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, chủng tử BHAI (𑖬)

— Kinh Dược Sư Lưu Ly Quang Thất Phật Bản Nguyện Công Đức, quyển Hạ có ghi nhận Chân Ngôn của 7 Đức Phật Dược Sư tên là Như Lai Định Lực Lưu Ly Quang:

ॐ ह्रिं कृम कृम ॐ ह्रिं देहि मति मति सप्ततथगतसमधि अधिष्ठते
Tadyathā: kume kume _ini me dehi_ mati_ mati_ sapta-tathāgata-samādhī
adhiṣṭhite

अते मते परिपापे सोधने सर्वे पापे नाशयेत्
Ate mate paripāpa śodhane_ sarva pāpa nāśaya
बुद्धे बुद्धे उत्तमे उमे कृमे बुद्धे क्षत्रे परिषोधने
Buddhe buddha-uttame ume kume buddha-kṣatra pariśodhane
धर्मे धर्मे मेरो मेरो मेरुसिखरे सर्वे अकालमृत्यु
Dharme ni dharme mero mero merusikhare _ Sarva akāla-mṛtyu

nivāraṇi

बुद्धिषु बुद्धे बुद्धे अधिष्ठानेनै रक्ष तुमे
Buddhiṣu buddhe buddha- adhiṣṭhanena rakṣa tume
सर्वे देवा समे आसमे समानवाहरन्तु मे
Sarva devā same asame_ sāman -vā-harantu me
सर्वे बुद्धे बोधि सत्वा समे समे प्रासम्यन्तु मे
Sarva buddha bodhi-satva śame śame praśamyantu me

सर्वे इति उपधवा
Sarva iti upadhāva
सर्वे व्याधना सर्वे सत्वा नाम्ना पुराणे पुराणे पुराये मे
Sarva vyādhana sarva satvānāmna pūraṇe pūraṇe pūraya me
सर्वे आसा वैदुर्या प्रबहसे

Sarva āsā vaidurya-prabhāse
सर्वे पापे क्षयमेकं स्वहा

Sarva pāpa kṣayaṃ-kare _ svāhā

[Tadyathā: Như vậy, liền nói Chú là

Kume kume: Sức mạnh, sức lực

Ini me dehi: ban cho tôi năng lực

Mati mati: quyết tâm tin nhớ

Sapta-tathāgata-samādhī adhiṣṭhite: Thần Lực gia trì của bảy Như Lai Tam

Ma Địa

Ate-mate: Tuệ siêu việt

Paripāpa śodhane: làm cho mọi tội lỗi được trong sạch

sarva pāpa nāśaya: Trừ diệt tất cả tội

Buddhe: Trong sự giác ngộ

Buddha-uttame ume: cột buộc trong sự giác ngộ tốt thượng

kume: Sức lực

Buddha-kṣatra pariśodhane: làm cho cõi Phật đều trong sạch

Dharme ni dharme: Pháp hiện ra trong Pháp

mero mero: Cao lớn, diệu thắng (màu nhiệm vượt hơn hẳn)

merusikhare: Đỉnh Tu Di

Sarva akāla-mṛtyu nivāraṇi: Chận đứng tất cả sự chết yểu không đúng thời

Buddhiṣu buddhe: Giác ngộ trong mọi sự hiểu biết thông thái

buddha adhiṣṭhanena: Thân Lực gia trì của Đức Phật

rakṣa tume: Hộ giúp cho tôi

Sarva devā same asame: Tất cả hàng Trời không có gì ngang bằng
sāman-vā-harantu me: Thân thuộc (gân gũi) liền khiến cho tôi tiêu trừ tai họa
Sarva buddha bodhi-satva: tất cả Phật Bồ Tát
sāme sāme: Yên bình, vắng lặng
praśamyantu me: cho tôi sự yên bình thù thắng
Sarva īti Upadhāva: Vượt qua khỏi tất cả nỗi nạn bệnh tật
Sarva vyādhana: tất cả người mạnh mẽ
sarva satvānāmca: với tất cả hữu tình
pūraṇe pūraṇe: Đầy đủ hai tư lương **Phước Đức Trí Tuệ**
pūraya me: tôi được đầy đủ
Sarva āśā vaidurya-prabhāse: tất cả ưa muốn ánh sáng lưu ly (Luu Ly Quang)
Sarva pāpa kṣayaṃ-kare: làm sạch hết tất cả tội lỗi
Svāhā: quyết định thành tựu]

_ Kinh Dược Sư Lưu Ly Quang Thất Phật Bản Nguyện Công Đức, quyển Hạ có ghi nhận **Chấp Kim Cương Bồ Tát** nói Thần Chú hộ giúp người trì tên của 7 Phật Dược Sư, nhớ nghĩ Bản Nguyện, Công Đức của Đức Phật ấy là:

ॐ नमो सप्तानाम् सम्यक्सम्बुद्धे

Namo saptānām-samyaksambuddha

ॐ नमो सर्ववज्रधरानाम्

Namo sarva vajra-dhārānām

ॐ वज्रं वज्रं महवज्रं वज्रं चरमं समसम
 समसमवज्रं वज्रं विमविम विमविमवज्रं
 वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं
 वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं
 वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं वज्रं

Tadyathā: Om vajre vajre mahā-vajre _ vajra-pāśa-dhāraṇi _ sama asama samanta apratihata vajre _ sāma sāma praśamamyantu _ sarva vyādhaya kuru kuru _ sarva karma aprāṇanī kṣaya samayam-anusmara _ bhagavaṃ vajra-pāṇi _ sarva āśā me paripūraya _ svāhā

[Namo saptānām-samyaksambuddha : Quy mệnh 7 Đức Chính Đẳng Chính Giác

Namo sarva vajra-dhārānām : Quy mệnh tất cả các vị Trì Kim Cương

Tadyathā : Như vậy, liền nói Chú là

Om : nhiếp triệu

vajre vajre mahā-vajre : bên trong Kim Cương, Kim Cương, Đại Kim Cương. Nghĩa là bên trong sự bền cứng không có hủy hoại (kim cương) của ba Thừa

vajra-pāśa-dhāraṇi : Kim Cương Sách Đà La Ni

sama asama : Đẳng vô đẳng

samanta apratihata vajre : bên trong khắp cả sự bền cứng không có trở ngại

sāma sāma: Vắng lặng, yên bình

praśamamyantu: ban cho sự vắng lặng thù thắng

sarva vyādhaya kuru kuru: tự mình làm, khiến người làm tất cả hành vi của người sẵn bản

sarva karma aprāṇanī kṣaya : Dứt hết tất cả hơi thở chẳng đầy đủ của nghiệp

samayam-anusmara : nhớ lại Bản Thệ Nguyện

bhagavaṃ vajra-pāṇi : Thế Tôn Kim Cương Thủ

sarva āśā me paripūraya : khiến cho tôi đầy đủ ước nguyện

svāhā : Quyết định thành tựu]

Tên của 7 Đức Phật Dược Sư thường được trì niệm như sau :

Nam mô Đông phương Quang Thắng Thế Giới **Thiện Danh Xung Cát Tường Như Lai**

Nam mô Đông phương Diệu Bảo Thế Giới **Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Như Lai**

Nam mô Đông phương Thế Giới Viên Mãn Hương Tích Thế Giới **Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hành Thành Tựu Như Lai**

Nam mô Đông phương Vô Ưu Thế Giới **Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Như Lai**

Nam mô Đông phương Pháp Tràng Thế Giới **Pháp Hải Lô Âm Như Lai**

Nam mô Đông phương Thiện Trụ Bảo Thế Giới **Pháp Hải Thắng Tuệ Du Hý Thần Thông Như Lai**

Nam mô Đông phương Tịnh Lưu Ly Thế Giới **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai**

)Hoặc trì niệm theo Phạm Ngũ là :

OM NAMO BHAGAVATE SUPARI-KĪRTITA-NĀMADHEYA-ŚRĪ-RĀJĀYA TATHĀGATĀYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHĀYA

OM NAMO BHAGAVATE RATNA-CANDRA-JÑĀNA-PRATIMANḌITA PRABHA-GHOṢĒŚVARA-RĀJĀYA TATHĀGATĀYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHĀYA

OM NAMO BHAGAVATE SUVARṆA-RATNA-PRABHA-SUVṚTTATĀ-SIDDHAYA TATHĀGATĀYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHĀYA

OM NAMO BHAGAVATE AŚOKA-UTTAMA-ŚRĪYE TATHĀGATĀYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHĀYA

OM NAMO BHAGAVATE DHARMA-SĀGARA-GARJANĀYA TATHĀGATĀYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHĀYA

OM NAMO BHAGAVATE DHARMA-SĀGARA-JAYAMATI- VIKṚḌITĀBHIJÑĀYA TATHĀGATĀYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHĀYA

OM NAMO BHAGAVATE BHAIṢAJIYA-GURU-VAIḌŪRYA-PRABHA-RĀJĀYA TATHĀGATĀYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHĀYA

Trong ý nghĩa sâu xa hơn, 7 Đức Phật Dược Sư biểu thị cho năng lực tịnh hóa sáu đường thông qua sáu Căn, thực chứng Chính Pháp Giải Thoát

1_Đông phương Quang Thắng Thế Giới **Thiện Danh Xung Cát Tường Như Lai**, độ thoát chúng sinh trong nẻo Địa Ngục, đối trị chứng bệnh thuộc **Căn, Thức** của **thân thể**

)**Cõi Địa ngục** (Nāraka hay Niraya) là cõi hành hạ đền tội. Đó là thế giới đầy dẫy những cảnh khổ đau qua những cuộc hành hạ tra tấn. Chúng sinh của cõi này luôn luôn chịu đựng những nỗi thống khổ, là những phản ảnh không thể tránh được do chính các hành động của họ gây ra. Vì thế, tâm thức của họ luôn bị sự giận dữ oán ghét bủa vây. Do đó Đức **Thiện Danh Xung Cát Tường Như Lai** hiện bày Thế Giới **Quang Thắng** biểu thị cho sự thù thắng của ánh sáng thanh tịnh giải thoát, nhằm thanh lọc Tâm Thức bị ô nhiễm bởi sự giận ghét và biến đổi các cuộc hành hình tội nhân thành ngọn lửa thanh lọc cảm giác đau khổ chập dính vào **thân thể** để giúp họ vươn tới những hình thức sinh sống tốt đẹp hơn.

2_ Đông phương Diêu Bảo Thế Giới **Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Như Lai**, độ thoát chúng sinh trong nẻo Quý đói, đói trị chúng bệnh thuộc **Căn, Thức** của **cái lưỡi**

)**Cõi Ngạ Quỷ** (Preta) là cõi ước mong không được thỏa mãn. Là thế giới đầy dẫy sự thèm khát mong muốn tham dục mà không bao giờ thực hiện được. Tất cả loài Ngạ Quỷ này đều bị đói khát dày vò không bao giờ được thỏa thích no đủ. Vì thế, tâm thức của chúng gắn chặt với sự tham dục đăm mê không biết nhàm chán và luôn bị sự thất vọng dày xéo bủa vây. Do đó, Đức **Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Như Lai** hiện bày Thế Giới **Diêu Bảo** biểu thị cho việc dùng vật báu màu nhiệm của Tâm Bồ Đề thanh tịnh hay thành mãn Tất Địa của Thế Gian và Xuất Thế Gian, nhằm xoa dịu những nỗi khổ đau vì thèm khát mùi vị thông qua **cái lưỡi** của loài Ngạ Quỷ, khơi động Tâm Thức nhàm chán những đối tượng nhiễm ô và khởi Tâm ưa thích những đối tượng thanh khiết (nghĩa là thay Dục Lạc bằng Pháp Lạc, tìm hiểu Chính Tri Kiến và Chân lý) để cho chúng mau chóng hồi tâm sám hối, vượt thoát cảnh khổ đau.

3_ Đông phương Thế Giới Viên Mãn Hương Tích Thế Giới **Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hành Thành Tựu Như Lai**, độ thoát chúng sinh trong nẻo Súc Sinh, đói trị chúng bệnh thuộc **Căn, Thức** của **lỗ mũi**

)**Cõi Súc Sinh** (Tiryanc hay pasu) là cõi sợ hãi. Trong cõi đó, các loài vật thường mang tâm thức thờ ơ gắn chặt với bản năng, không đủ năng khiếu phát triển tư tưởng. Vì thế, chúng luôn luôn sống trong sự sợ hãi qua sự đuổi bắt, vây hãm, ăn nuốt lẫn nhau và bị đẩy vào số phận mù quáng của những nhu cầu tự nhiên, những bản năng không thể kiểm soát được. Do đó, **Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hành Thành Tựu Như Lai** hiện bày Thế Giới **Viên Mãn Hương Tích** biểu thị cho sự ban bố hương thơm thanh tịnh nhẹ nhàng, dứt trừ sự ô uế... thông qua **lỗ mũi**, giúp cho chúng sinh nâng cao Tâm thức tri độn mù quáng của loài súc sinh để hướng chúng tới một tinh thần phát triển, vượt thoát bản năng tầm tối.

4_ Đông phương Vô Ưu Thế Giới **Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Như Lai**, độ thoát chúng sinh trong nẻo người, đói trị chúng bệnh thuộc **Căn, Thức** của **con mắt**

)**Cõi Người** (Manuṣyana hay Nāra) là cõi hành động. Đây là thế giới của sự cố gắng, của hoạt động có ý thức về mục đích của mình, trong đó sự tự do quyết định giữ một vai trò thiết yếu. Trong cõi này, con người có khả năng biết rõ các đặc tính của các cõi và tất cả hiện tượng đều do "*Nhân duyên mà sinh khởi*" như nhau, đồng thời con người có thể tìm ra được bản tính chân thật của vũ trụ và nhận thức được con đường vĩnh viễn ra khỏi vòng sinh tử luân hồi. Tuy vậy, đại đa số con người thường mang tâm: tự kiêu, ích kỷ, hoài nghi mà bị trói buộc trong các hoạt động nhằm tìm cầu chiếm hữu và thỏa mãn dục tình cho riêng mình. Do đó, **Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Như Lai** hiện bày Thế Giới **Vô Ưu** biểu thị cho Đức đặc biệt dứt trừ Ngã Chấp, giúp cho **con mắt** nhìn thấy vạn vật như thật như thị, nhằm chỉ bày con đường giải thoát cho những ai có khả năng xóa bỏ mọi dục vọng tự kỷ, dứt trừ tâm kiêu mạn hoài nghi, thực hiện công hạnh cứu độ tối hậu.

5_ Đông phương Pháp Tràng Thế Giới **Pháp Hải Lô Âm Như Lai**, độ thoát chúng sinh trong nẻo A Tu La, đói trị chúng bệnh thuộc **Căn, Thức** của **lỗ tai**

)**Cõi Tu La** (Asura) hay cõi **Thần** (Devatā) là cõi chiến đấu. Trong cõi đó, chư Thần thường khởi tâm ganh tỵ, chỉ thích tranh đấu để chiếm đoạt các quả của cây **Kalpa Taru** (cây Thỏa mãn mọi ước nguyện) đứng giữa cõi Trời và cõi Thần. Do đó, Đức **Pháp Hải Lô Âm Như Lai** hiện bày Thế Giới **Pháp Tràng** biểu thị cho nghĩa

khởi **Trí Nguyên** giảng phục Ma Chướng, dùng tiếng sấm của biển Chính Pháp thông qua **lỗ tai** dạy bảo cho chư Thần sự chiến đấu cao thượng để đạt thành quả của sự thấy biết mà thoát khỏi mọi tham dục.

6_ Đông phương Thiện Trụ Bảo Thế Giới **Pháp Hải Thắng Tuệ Du Hỷ Thần Thông Như Lai**, độ thoát chúng sinh trong cõi Trời, đối trị chứng bệnh thuộc **Căn, Thức** của Ý

)**Cõi Trời** (Sura hay Deva) là một cõi thụ hưởng. Trong cõi đó, chư Thiên thường khởi tâm tự mãn và bám chặt vào các ảo tưởng về những niềm vui tạm thời. Do đó, Đức **Pháp Hải Thắng Tuệ Du Hỷ Thần Thông Như Lai** hiện bày Thế Giới **Thiện Trụ Bảo** biểu thị cho sự mở bày vạn Đức, nuôi lớn Tâm Bồ Đề, viên mãn vạn Hạnh của Đại Bi thông qua **Ý Căn** nhằm dạy bảo cho chư Thiên tự thoát khỏi những **Ý Thức** ảo tưởng của phước báo mà họ đang thụ hưởng, đồng thời đưa họ đến một thực tại cao siêu hơn, một sự hòa hợp sâu sắc hơn và vĩnh cửu hơn.

7_ Đông phương Tịnh Lưu Ly Thế Giới **Được Sư Lưu Ly Quang Như Lai** đều nhiếp **sáu Căn Thức** giải thoát siêu việt sáu nẻo, đối ứng với thắng cảnh Lưu Ly

Phương Đông chủ về mùa xuân, tất cả cây cỏ mầm giống nường theo mùa ấy mà sinh trưởng, vì thế nơi phát Tâm thì hàm chứa vạn Pháp, biểu thị cho **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta) vốn là cái tối sơ của muôn Hạnh. Lại nữa phương Đông còn biểu thị cho **Tàng Thức** (Ālaya-vijñāna) hay **Thức thứ tám** là nơi chứa giữ vạn Pháp, lúc chuyển thức thứ tám thì thành **Đại Viên Kính Trí** (Adarśa-jñāna) là cái Trí xa lìa tất cả phân biệt cấu nhiễm, Tính Tướng trong sạch như ánh sáng của cái gương tròn chiếu soi khắp cả Lý Sự của vạn vật, hiện bày Thế Giới **Tịnh Lưu Ly** là cõi Phật thuần màu xanh Lưu Ly đại biểu cho sự viên mãn, thanh tịnh, thành tựu, diệu dụng.

Trong 7 Đức Phật Được Sư thì Đức **Được Sư Lưu Ly Quang Như Lai** biểu thị cho **Báo Thân** (Sambhoga-kāya) của chư Phật, sáu Đức Phật còn lại biểu thị cho các **Hóa Thân** (Nirmāṇa-kāya) của chư Phật, hiện bày các Nguyên Lực nhỏ bứt hết thấy sự đau khổ thuộc về Thân Tâm của chúng sinh. Do sáu Đức Phật ấy đã tịnh hóa được **sáu Căn Thức**, vượt thoát **sáu đường luân hồi**, nên Đức Phật Được Sư Lưu Ly Quang chính là trạng thái thực chứng, thâm nhiếp **sáu Căn Thức** giải thoát siêu việt sáu nẻo, đối ứng với thắng cảnh **Lưu Ly**, là trạng thái vắng lặng, cảnh giới của **Thường Lạc Ngã Tịnh** và được xem là **Tự Thọ Dụng Pháp Thân** (Svasambhoga-dharma-kāya) của chư Phật vậy.